TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HSST
Ngày: 22/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân.

2. Ông Võ Văn Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Viết Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 262/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HS ngày 14/02/2023 đối với các bị cáo:

1. A (Chó), sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông B và bà C; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng đến ngày 05/8/2021 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. D, sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh, nơi đăng ký thường trú: Ấp W, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông M và bà N; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Ngày 07/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 30/12/2021 chấp hành xong; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 05/11/2015 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà F, sinh năm 1974; địa chỉ: Xã Q, huyện R, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông G, sinh năm 1993; địa chỉ: Xã T, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3. Bà H, sinh năm 1984; địa chỉ: Xã T, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4. Ông I, sinh năm 1989; địa chỉ: Xã T, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5. Ông J, sinh năm 1993; địa chỉ: Xã T, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

6. Ông K, sinh năm 1967; địa chỉ: Xã T, huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông L, sinh năm 1990; địa chỉ: Phường P, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông M và bà N; địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 205/CT-VKS.CC ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A và D về hành vi phạm tội như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên A rủ D đi trộm chó của người dân trên địa bàn huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để bán lấy tiền tiêu xài thì D đồng ý. A chuẩn bị 01 bộ dụng cụ bắn chó gồm: Bình ắc quy, bộ kích điện, súng dây thun bắn chó tự chế được kết nối với bộ kích điện và bình ắc quy qua dây điện dài khoảng 04 mét và 01 ba lô dùng để đựng bộ dụng cụ bắn chó.

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/7/2022, A điều khiển xe gắn máy biển số 59D2-699.73 chở D ngồi phía sau mang theo bộ dụng cụ bắn chó khi đến trước số 144 đường Cây Bài, ấp Phú Hiệp, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D phát hiện 01 con chó lông màu trắng đen nặng khoảng 10kg của bà F, D sử dụng bộ dụng cụ bắn chó, bắn chết con chó. Sau đó, A chở D mang 01 con chó vừa trộm được đến bán cho O (Sinh năm: 1978, nơi đăng ký thường trú số 139/9A, tổ 43, khu phố 4, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh) được số tiền 450.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Đến vào rạng sáng ngày 20/7/2022, với thủ đoạn tương tự, A và D trộm được tổng cộng 06 con chó trên địa bàn huyện Củ Chi, cụ thể như sau: Tại sân nhà số 268, đường Bình Mỹ, ấp 6B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D đã lén lút trộm được 01 con chó lông màu xám nặng khoảng 08kg của ông G; tại trước nhà số 259, đường Bình Mỹ, ấp 6B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D đã

lén lút trộm được 01 con chó lông màu trắng đen nặng khoảng 25kg của bà H; tại trước địa chỉ số 02, đường Trương Thị Thơm, ấp 6A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D đã lén lút trộm được 01 con chó lông màu vàng nặng khoảng 15kg và 01 con chó lông màu đen nặng khoảng 18kg của ông I; tại đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp 1, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D đã lén lút trộm được 01 con chó lông màu vàng nặng khoảng 15kg của ông J và tại trước địa chỉ số 1952, Tỉnh lộ 8, ấp 3, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và D đã lén lút trộm được 01 con chó lông màu đen nặng khoảng 17kg của ông K. Sau đó A chở D mang 06 con chó vừa trộm được đến bán cho O được số tiền 2.800.000 đồng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 127/KL-HĐĐGTS ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kết luận (BL132-133).

- 01 con chó lông màu đen trắng nặng khoảng 10kg, trị giá: 550.000 đồng.

- 01 con chó lông màu xám nặng khoảng 08kg, trị giá: 440.000 đồng.

- 01 con chó lông màu vàng nặng khoảng 15kg, trị giá: 825.000 đồng.

- 01 con chó lông màu đen trắng nặng khoảng 25kg, trị giá: 1.375.000 đồng.

- 01 con chó lông màu vàng nặng khoảng 15kg, trị giá: 825.000 đồng.

- 01 con chó lông màu đen nặng khoảng 18kg, trị giá: 990.000 đồng.

- 01 con chó lông màu đen nặng khoảng 17kg, trị giá: 935.000 đồng.

Tổng trị giá: 5.940.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A và D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh luận tội như sau: Lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp nội dung Cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận hai bị cáo A và D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đối với bị cáo A về nhân thân không có tiền án, có tiền sự là ngày 05/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 05/8/2021 chấp hành xong. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đối với bị cáo D về nhân thân ngày 12/3/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 05/11/2015 chấp hành xong; tiền án: Ngày 07/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 30/12/2021 chấp hành xong; tiền sự: Không.

Theo Cáo trạng áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo D là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm do bị cáo chưa được xóa án tích, tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát rút lại tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo. Do bị cáo bị xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 30/12/2021 chấp hành xong là tình tiết định tội đối với hành vi bị cáo trộm con chó của bà F vào sáng ngày 13/7/2022, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo là phạm tội nhiều lần. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo D phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, mang biển kiểm soát 59D2-699.73, số khung RLCE1S9407Y010203, số máy 1S94-010203, là phương tiện gây án, Qua giám định, tra cứu và xác minh, xác định xe mô tô nêu trên đăng ký sở hữu của ông L (Sinh năm 1990, nơi đăng ký thường trú phường P, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh), ông L mua lại xe gắn máy này vào năm 2020, ông L sử dụng sau đó đã bán lại cho người khác không rõ hiện đang ở đâu, quá trình mua bán chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, Cơ quan điều tra ra thông báo tìm chủ sở hữu. Căn cứ lời khai của bà N ngày 14/02/2023 và tài liệu chứng cứ do bà N cung cấp, ông M đứng tên hợp đồng mua bán xe có công chứng, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho ông M.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu trắng, số Imei 1: 353899105660565, số Imei 2: 353899105660565, đã qua sử dụng của D và 01 điện thoại di động hiệu Nokia TA-1174 màu xanh đen, số Imei 1: 352415901814941, số Imei 2: 352415903814949 của A, hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 mũ bảo hiểm màu xanh đậm, ghi chữ Honda, 01 quần thun dài kiểu thể thao màu xanh đậm, 01 áo sơ mi dài tay hiệu An Phước, 01 đôi giày ba ta, đã qua sử dụng của D sử dụng đi trộm cắp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ bắn chó, gồm: 01 ba lô màu đen viền xanh, 01 bình ắc quy màu đen hiệu GMS loại 12V-7.5A, 01 bộ kích điện tự chế quấn băng keo màu đen, 01 súng dây thun tự chế, 02 mũi tên bằng gỗ hình trụ tròn, có phần đầu được làm bằng 02 thanh kim loại sắc nhọn, tổng chiều dài mỗi mũi tên khoảng 50 cm, 01 đoạn dây điện màu đỏ đen dài khoảng 04 mét của A dùng để thực hiện hành vi trộm chó đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

- 01 dàn ná cao su bằng gỗ, 10 viên đá xây dựng loại 1-2 A chuẩn bị để chống trả khi bị phát hiện; 01 quần Jean màu xanh, ống quần dài, 01 áo sơ mi dài tay màu xanh đen, 01 đôi dép tổ ong màu xám của A sử dụng đi trộm cắp tài sản đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Về dân sự: Tại Cơ quan điều tra bà F yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, A và D chưa bồi thường. Tuy nhiên, bà F thay đổi ý kiến, không yêu cầu hai bị cáo bồi thường nên không xét. Những bị hại khác không yêu cầu bồi thường nên không xét.

Hai bị cáo A và D không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử hai bị cáo mức án thấp nhất để hai bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, hai bị cáo A và D thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của hai bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã liên tục thực hiện hành vi sử dụng bộ dụng cụ bắn và bắt trộm 06 con chó vào sáng ngày 20/7/2022, tại khu vực xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi của ông G, bà H, ông I, ông J và ông K theo kết quả định giá có tổng giá trị là 5.390.000 đồng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hai bị cáo A và D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi hai bị cáo A và D trộm con chó của bà F vào ngày 13/7/2022 theo kết quả định giá có giá trị là 550.000 đồng. Bị cáo A chưa phạm tội trộm cắp tài sản do chưa đủ định lượng. Bị cáo D có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hai bị cáo nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài hai bị cáo vẫn bất chấp. Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục hai bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[2.1] Trong vụ án này, bị cáo A là người chủ mưu, rủ rê bị cáo D đi trộm tài sản đồng thời bị cáo là người chuẩn bị dụng cụ bắn trộm chó, ná thun dùng chống trả, bị cáo là người điều khiển xe chở bị cáo D trộm chó. Bị cáo D là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng dụng cụ bắn chó để bắt trộm chó. Tuy nhiên, hai bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, hành vi của hai bị cáo là đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết có tổ chức theo điểm a khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nhưng áp dụng hình phạt đối với bị cáo A nghiêm khắc hơn bị cáo D.

[2.2] Bị cáo A về nhân thân không có tiền án, có 01 tiền sự là vào ngày 05/8/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng đến ngày 05/8/2021 chấp hành xong. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[2.3] Bị cáo D, có 01 tiền án là vào ngày 07/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 30/12/2021 chấp hành xong, bị cáo chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vị trộm con chó của bà F, là tình tiết định tội nên Hội đồng xét xử không xem là tình tiết tăng nặng tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Ngày 12/3/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, đến ngày 05/11/2015 chấp hành xong. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với hai bị cáo bằng nhau.

[3] Về dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 59D2-699.73, số khung: RLCE1S9407Y010203, số máy: 1S94-010203, là phương tiện hai bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Kết quả giám định, tra cứu và xác minh đã xác định xe đăng ký sở hữu của ông L (Sinh năm 1990, nơi đăng ký thường trú phường P, quận U, Thành phố Hồ Chí Minh), ông L sử dụng sau đó đã bán lại cho người khác không rõ hiện đang ở đâu, quá trình mua bán chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo tìm chủ sở hữu.

Căn cứ lời khai của bà N ngày 14/02/2023 và tài liệu chứng cứ do bà N cung cấp, có cơ sở xác định: Bà N mua chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha biển số 59D2-299.73 tại cửa hàng xe gắn máy Hoàng Danh vào ngày 30/03/2022 nhưng bà để cho chồng là ông M đứng tên mua, người bán xe là L theo hợp đồng mua bán xe mô tô, gắn máy ngày 28/10/2022 tại Văn phòng công chứng Lý Thị Như Hòa. Bà mua xe này cho ông M làm phương tiện để đi làm. Bị cáo D hỏi mượn xe đi chơi nhưng sử dụng đi trộm chó vợ chồng bà không biết.

Tại phiên tòa, ông M và bà N xin nhận lại xe làm phương tiện đi làm, Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên chấp nhận.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu trắng, số Imei 1: 353899105660565, số Imei 2: 353899105660565, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia TA-1174 màu xanh đen, số Imei 1: 352415901814941, số Imei 2: 352415903814949, đã qua sử dụng là điện thoại của hai bị cáo. Tại phiên tòa, hai bị cáo khai sử dụng liên lạc rủ nhau đi trộm cắp nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Các vật chứng gồm: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đậm, ghi chữ Honda; 01 (một) quần thun dài kiểu thể thao màu xanh đậm; 01 (một) áo sơ mi dài tay hiệu An Phước; 01 (một) đôi giày ba ta, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ bắn chó, gồm: 01 ba lô màu đen viền xanh, 01 bình ắc quy màu đen hiệu GMS loại 12V-7.5A, 01 bộ kích điện tự chế quấn băng keo màu đen, 01 súng dây thun tự chế, 02 mũi tên bằng gỗ hình trụ tròn có phần đầu được làm bằng 02 thanh kim loại sắc nhọn, tổng chiều dài mỗi mũi tên khoảng 50 cm, 01 đoạn dây điện màu đỏ đen dài khoảng 04 mét; 01 (một) dàn ná cao su bằng gỗ; 10 (mười) viên đá xây dựng loại 1-2; 01 (một) quần Jean màu xanh, ống quần dài; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đen; 01 (một) đôi dép tổ ong màu xám, tại phiên tòa hai bị cáo khai dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[5] Tại phiên tòa, hai bị cáo khai tiền bán 01 con chó trộm ngày 13/7/2022 là 450.000 đồng, tiền bán 06 con chó trộm ngày 20/7/2022 là 2.800.000 đồng, hai bị cáo đã chia đều mỗi người 1/2 số tiền bán chó, hai bị cáo đã tiêu xài hết. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo A và D mỗi bị cáo nộp lại số tiền 1.625.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với O, là người mua chó của A và D, hiện đã đi đâu không rõ chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm đối với O khi nào có kết quả xử lý sau là phù hợp.

[7] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: "…Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án…", Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên như nêu trên là phù hợp.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố hai bị cáo A và D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2022.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Buộc hai bị cáo A và D mỗi bị cáo nộp lại số tiền 1.625.000 (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Trả cho ông M và bà N 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 59D2-699.73, số khung: RLCE1S9407Y010203, số máy: 1S94-010203.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 ProMax màu trắng, số Imei 1 353899105660565, số Imei 2 353899105660565, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia TA-1174 màu xanh đen, số Imei 1: 352415901814941, số Imei 2: 352415903814949, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đậm, ghi chữ Honda; 01 (một) quần thun dài kiểu thể thao màu xanh đậm; 01 (một) áo sơ mi dài tay hiệu An Phước; 01 (một) đôi giày ba ta, đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ bắn chó, gồm: 01 ba lô màu đen viền xanh, 01 bình ắc quy màu đen hiệu GMS loại 12V-7.5A, 01 bộ kích điện tự chế quấn băng keo màu đen, 01 súng dây thun tự chế, 02 mũi tên bằng gỗ hình trụ tròn có phần đầu được làm bằng 02 thanh kim loại sắc nhọn, tổng chiều dài mỗi mũi tên khoảng 50 cm, 01 đoạn dây điện màu đỏ đen dài khoảng 04 mét; 01 (một) dàn ná cao su bằng gỗ; 10 (mười) viên đá xây dựng loại 1-2; 01 (một) quần Jean màu

xanh, ống quần dài; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đen; 01 (một) đôi dép tổ ong màu xám.

Vật chứng nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 161/PNK ngày 28/9/2022 (BL232) và phiếu nhập kho vật chứng số 165/PNK ngày 30/9/2022 (BL234).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc hai bị cáo A và D mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Hai bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các bị cáo (02);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (07);
- Bị hại (06);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (03);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Thắm